

Idrosilex 2K

Vữa chống thấm và bảo vệ đàn hồi gốc xi măng

PHẠM VI SỬ DỤNG

- Sửa chữa và chống thấm cho các công trình nề chịu nước và áp lực ngược lên đến 1 atm;
- Chống thấm cho bể nước, bê tông và các hồ chứa nước lớn;
- Làm phẳng và chống thấm cho tường ngấm trước khi thi công lớp màng bitum.

Một số ứng dụng điển hình

Idrosilex 2K được dùng để:

- Chống thấm mặt trong và ngoài tầng hầm;
- Chống thấm khu vực ẩm ướt;
- Chống thấm bể bơi và bồn chứa nước;
- Chống thấm phòng thang máy;
- Chống thấm đường ngấm;
- Chống thấm tường móng;
- Chống thấm công trình tưới tiêu.
- Chống thấm bể nước uống
- Trám các vết nứt chân chim, không bao gồm các vết nứt đang phát triển.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Idrosilex 2K là vữa 2 thành phần bao gồm hỗn hợp gốc xi măng, cốt liệu mịn chọn lọc, các phụ gia đặc biệt và sợi polymer tổng hợp tan trong nước được phát triển theo công thức riêng tại các phòng thí nghiệm của MAPEI. Khi trộn hai thành phần lại với nhau, **Idrosilex 2K** tạo thành vữa dạng lỏng có thể được thi công bằng bay chuyên dụng, bằng chổi quét hoặc bằng phương pháp phun nhằm tạo ra một lớp chống thấm hoàn thiện có độ đàn hồi nhẹ và độ bám dính rất tốt lên bề mặt. Sản phẩm này có thể sử dụng chống thấm ngược với điều kiện áp lực nước nhẹ. **Idrosilex 2K** là lớp cản hiệu quả chống lại quá trình cacbonat hóa, không ăn mòn và không gây độc hại.

KHUYẾN CÁO

- Không sử dụng **Idrosilex 2K** để xử lý các vấn đề ngưng tụ bên trong (nên sử dụng vữa kháng ẩm, tăng cường thông gió hoặc cung cấp sự cách ly phù hợp cho khu vực thi công);
- Không sử dụng trên bề mặt thạch cao, tấm vữa, tường đã được sơn phủ, gỗ dán, gỗ ép, xi măng khoáng chất;
- Không trộn **Idrosilex 2K** với các phụ gia, xi măng hay cốt liệu;
- Không thi công trên bề mặt có độ đàn hồi lớn, không ổn định;

- Trong mọi trường hợp không nên thi công **Idrosilex 2K** trên bề mặt ứ đọng nước;
- Không pha loãng **Idrosilex 2K** với thành phần B hoặc quá lượng nước cho phép;
- Không sử dụng sản phẩm nếu bao bì không còn nguyên vẹn.

CÔNG TÁC THI CÔNG

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt chống thấm cần được vệ sinh sạch sẽ và không bị hư hỏng. Loại bỏ các phần dễ vỡ, bụi bẩn, vữa xi măng, sơn vecni và các tạp chất khác bằng chổi quét, cát hoặc nước áp lực lớn trước khi thi công.

Cần đảm bảo độ bám dính tuyệt đối giữa vữa và nền thi công. Nên trám các chỗ nứt gãy trên bề mặt, sửa chữa các phần bị hư hỏng bằng các sản phẩm thuộc dòng **Mapegrout**.

Làm ướt toàn bộ bề mặt, đợi đến khi lượng nước dư trên bề mặt đã bay hơi hết. Nếu cần đẩy nhanh quá trình thi công, nên sử dụng miếng bọt biển hoặc khí nén để hút hết lượng nước dư thừa đó.

Chuẩn bị vữa

Đổ thành phần B (lỏng) vào bồn chứa sạch. Sau đó nhẹ nhàng cho thành phần A (dạng bột) vào và trộn bằng máy trộn cơ học với tốc độ chậm. Cần thận trọng **Idrosilex 2K** trong khoảng vài phút, chú ý trộn các mảng bột bị bám vào hai bên và dưới đáy của thùng cho đến khi đạt được một hỗn hợp đồng nhất (không vón cục). Không chuẩn bị bột bằng tay. Để vữa trong khoảng 5 phút sau đó trộn lại và thi công.

Thi công vữa

Thi công **Idrosilex 2K** bằng bay chuyên dụng hoặc chổi có sợi lông cứng.

Thi công bằng chổi nên thi công khoảng từ 2 đến 3 lớp. Cần đảm bảo rằng các lớp trước đã đủ độ khô để thi công lớp tiếp theo (nhìn chung khoảng từ 5-6 tiếng phụ thuộc vào nhiệt độ và độ thấm hút của bề mặt). Để đảm bảo độ kết dính tuyệt đối giữa các lớp, không nên để quá 24 tiếng mới thi công lớp tiếp theo.

Để đạt được độ thi công chính xác, cần đặc biệt chú ý phủ đều các góc và các chỗ khuất.

Khi thi công bằng bay, cần xử lý lớp nền với **Idrosilex 2K** bằng chổi cho lớp đầu tiên. Trong mọi trường hợp, độ dày hoàn thiện cho **Idrosilex 2K** phải ít nhất là 2 mm.

Đặc tính bề mặt thi công của **Idrosilex 2K** chỉ có thể sử dụng để chống thấm và

không có khả năng chịu lưu thông đối với bất kỳ loại hình phương tiện nào. Do vậy, khi thi công trên sàn hoặc trên các bề mặt chịu sự va đập đột xuất của các vật dụng rơi từ trên cao xuống có thể gây ra hư hỏng bề mặt, bề mặt cần được bảo vệ bằng một lớp vữa xi măng dày khoảng 4-5 cm.

Những chú ý trong suốt quá trình thi công

Trong điều kiện thời tiết nóng, gió hoặc nắng to, cần phun nước lên bề mặt để tránh hiện tượng vữa trộn bị khô nhanh.

Vệ sinh

Các dụng cụ thi công **Idrosilex 2K** cần phải được vệ sinh trước khi đóng rắn. Khi bị đóng rắn, công việc vệ sinh dụng cụ rất khó khăn và chỉ có thể thực hiện bằng biện pháp cơ học.

LƯỢNG DÙNG

1,8 kg/m² cho mỗi mm độ dày.

Chú ý:

Đối với khu vực có độ ẩm nhẹ: 1,8 kg/m²;
Đối với các bề chứa nước hoặc các cấu trúc nơi luôn có nước: 3,6 kg/m².

ĐÓNG GÓI

Bộ 25 kg;

Thành phần A: Bao 20 kg;

Thành phần B: Can 5 kg.

BẢO QUẢN

Bảo quản sản phẩm trong bao bì còn nguyên vẹn nơi kín gió.

Thành phần A: 12 tháng;

Thành phần B: 24 tháng.

Sản xuất theo quy định tại Chỉ định 2003/53/EC.

SẢN PHẨM CHUYÊN DỤNG.

CHÚ Ý

*Những thông số kỹ thuật và hướng dẫn thi công sản phẩm trên đây được đúc kết từ những kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của **Mapei**. Vì vậy, trong mọi trường hợp, nên tuân thủ một cách nghiêm ngặt các hướng dẫn trong Tài liệu kỹ thuật của sản phẩm. Nếu cần hỗ trợ bất kỳ thông tin nào, vui lòng liên lạc với Bộ phận kỹ thuật của **Mapei** để biết thêm chi tiết.*

Phiên bản tiếng Việt được dịch lại dựa trên phiên bản tiếng Anh 2097-02-2013.

Tất cả các tài liệu tham khảo về sản phẩm được cung cấp theo yêu cầu và ở trang web: www.mapei.vn

THÔNG SỐ KỸ THUẬT SẢN PHẨM

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

	Thành phần A	Thành phần B
Dạng sản phẩm:	Bột	Lỏng
Màu sắc:	Xám	Trắng
Tỷ trọng (kg/dm ³):	1,3	1,0
Hàm lượng chất rắn khô (%):	100	25
Bảo quản:	12 tháng Trong bao bì còn nguyên nơi kín gió	24 tháng
Phân loại mức độ độc hại theo EC 1999/45:	Không	Không

DỮ LIỆU THI CÔNG (ở 23°C - 50% R.H.)

Màu sắc của hỗn hợp:	Xám
Tỷ lệ trộn:	Thành phần A : Thành phần B = 4 : 1
Dạng hỗn hợp:	Đều
Tỷ trọng hỗn hợp trộn (kg/m ³):	1800
Độ pH của hỗn hợp:	Khoảng 12
Nhiệt độ thi công:	Từ +5°C đến +35°C
Khoảng thời gian sử dụng vữa sau khi trộn ở +20°C:	2 tiếng
Thời gian thi công lớp tiếp theo:	Sau 5 tiếng nhưng không quá 24 tiếng ở +20°C
Thời gian cho phép sử dụng:	7 ngày

DỮ LIỆU THI CÔNG CUỐI CÙNG

Độ kết dính với bê tông sau 28 ngày EN 1542 (MPa):	1,4
Cường độ nén sau 28 ngày EN 12190 (MPa):	26 ÷ 37
Cường độ uốn sau 28 ngày EN 196-1 (MPa):	9 ÷ 15
Khả năng chống thấm thể hiện qua hệ số thấm với nước tự do (kg/m ² ,h ^{0.5}):	w ≤ 0,1

Idrosilex 2K



XÂY DỰNG TƯƠNG LAI

Công ty TNHH Mapei Việt Nam

Nhà máy: Lô 8, Đường số 4, Khu công nghiệp Bắc Chu Lai
Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam
Tel: +84-510-3565801-7 Fax: +84-510-3565800
Email: mapeivn@mapei.com.vn - Website: www.mapei.vn

Chi nhánh Hà Nội

31/178 Thái Hà, Q. Đống Đa
Tel: +84-4-3928 7924-6
Fax: +84-4-3824 8645
Email: mapeihn@mapei.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

162A Nguyễn Chí Thanh, Q. Hải Châu
Tel: +84-511-3565 001-4
Fax: +84-511-3562 976
Email: mapeidn@mapei.com.vn

Chi nhánh T.P Hồ Chí Minh

180/77 Nguyễn Hữu Cánh, Q. Bình Thạnh
Tel: +84-8 3512 1045/6/7-3899 2845
Fax: +84-8 3899 2842
Email: mapeihcm@mapei.com.vn

(VN)

Nghiêm cấm mọi hình thức sao chép bất hợp pháp nội dung và hình ảnh trong tài liệu này.

2097-2-2013